TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày: 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng D

2. Bà Bạc Thị H

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Thào A Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Minh H - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 20/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Quàng Văn M; tên gọi khác: Không; giới tính Nam, sinh năm 2000 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản N, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn L, sinh năm 1975; con bà Cà Thị D, sinh năm 1984; bị cáo có vợ là: Cà Thị L, sinh năm 2002 và có 01 người con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/8/2017, bị Toà án nhân dân huyện Tuần G xử phạt 09 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" đến ngày 09/11/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, hiện đã được xoá án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ tạm giam từ ngày 13/02/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Anh Lò Văn A, sinh năm 1996.

Trú tại: Bản Ph, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Đăng Ph, sinh năm 1979 và chị Trần Thị H, sinh năm 1980

Trú tại: Bản Noong T, thị trấn Tuần G huyện Tuần G, tỉnh Điện B, Anh Ph có mặt, chị H vắng mặt.

4. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị D, Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện B có mặt bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14/8/2022, Quàng Văn M điều khiển xe máy của M nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát 27B2- 02050, từ nhà để đi thăm chị gái sinh cháu tại Trung tâm Y tế huyện Tuần G, nhưng khi đến bản Xuân Tr, xã Búng L, huyện Mường T, tỉnh Điện B, thì xe máy của M bị hỏng. Do có quen biết từ trước nên M đã lấy điện thoại nhắn tin cho Lò Văn T, sinh năm 1996, trú tại bản Ph, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G để mượn xe của T đi thăm chị gái sinh cháu ở Trung tâm Y tế huyện Tuần G, Lò Văn T đồng ý và M nhắn tin cho T đón M ở khu vực gần quán H M ở xã Búng L, huyện Mường A, M đồng ý. Sau đó anh A điều khiển chiếc xe máy của mình đi từ nhà đến xã Búng L. Khi đến khu vực Bản Quyết T, xã Búng L do thấy có Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ nên A không đi tiếp mà nhắn tin cho M biết khu vực Bản Quyết T có Cảnh sát giao thông nên A sẽ đứng đợi ở gần quán sửa xe Thân Tr chờ M.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày M đón xe ôm đến nơi A đang đợi, khi đến nơi M điều khiển xe máy còn anh A ngồi sau xe đi đến khu vực ngã ba đoạn đường rẽ vào nhà A thuộc bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G. M lại hỏi Lò Văn A để mượn xe máy và giấy đăng ký xe của Anh vì sợ Công an kiểm tra, nên anh A đồng ý và nói đăng ký xe để ở trong cốp xe, sau đó A bảo M chở đến quán game ngay sát mặt đường ngã ba bản V, xã Chiềng Đ

Tại cửa quán game nhà chị Đỗ Thị Ng, A giao chiếc xe máy biển kiểm soát 27B2- 027.72 kèm theo chìa khóa xe cho M, trước khi M rời đi, A hỏi M đi khi nào về, M trả lời khoảng 14 đến 15 giờ cùng ngày sẽ về để trả xe cho A. Sau khi mượn được xe máy M điều khiển xe máy đi đến Trung tâm Y tế để thăm chị gái. Sau đó M không về trả xe cho A như đã hứa, mà lấy xe đi chơi game do chơi game hết tiền và không có tiền tiêu sài nên M đã nảy sinh ý định đem cầm cố chiếc xe máy của Lò Văn A lấy tiền tiêu sài.

Đến sáng ngày 15/8/2022, M điều khiển xe máy đến quán cầm đồ Tuấn Ph của anh Vũ Đăng Ph, trú tại bản Nong T, thị trấn Tuần G, để cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, biển kiểm soát 27B2 - 027.72 màu sơn đen, M nói dối đây là chiếc xe do M mua lại của cậu họ tên là Lò Văn A, nhưng chưa kịp làm thủ tục sang tên, đổi chủ, anh Ph yêu cầu M cho xem căn cước công dân của M và Giấy đăng ký xe đồng thời anh Ph dùng điện thoại chụp lại thẻ căn cước công dân của M, qua trao đổi anh Ph đồng ý cầm cố chiếc xe trên với giá 20.000.000 đồng và 2 bên xác lập hợp đồng cầm cố tài sản và M hẹn 03 ngày sau sẽ quay lại chuộc xe. Sau cầm cố chiếc xe

và nhận được tiền M lại tiếp tục vào quán internet ngay cổng trường dân tộc nội trú thị trấn Tuần G chơi và tiêu sài hết số tiền trên.

Đến sáng ngày 16/8/2022. M lại tiếp tục đến quán cầm đồ Tuấn Ph của anh Ph, hỏi mượn thêm 5.000.000 đồng nữa nhưng anh Ph không đồng ý và nói chiếc xe máy trên M cầm cố không đến 25.000.000 đồng, anh Ph bảo chỉ được thêm 2.000.000 đồng nữa, M bảo cho thêm 500.000 đồng nữa là 2.500.000 đồng và M thỏa thuận với anh Ph rằng trong 03 ngày nữa M không đến lấy xe thì anh Ph có quyền bán chiếc xe máy trên, anh Ph đồng ý và đưa cho M thêm 2.500.000 đồng và anh Ph ghi thêm số tiền này vào hợp đồng cầm cố tài sản xác lập với Quàng Văn M ngày 15/8/2022. Tổng giá trị số tiền M cầm cố chiếc xe trên là 22.500.000 đồng và M lại vào quán game chơi và đã tiêu sài hết. Do vậy M không còn tiền để chuộc xe trả lại cho anh Lò Văn A. Nên đến tối ngày 16/8/2022 M đã bắt xe khách bỏ trốn xuống Hà N để làm thuê. Đến ngày 13/02/2023, Quàng Văn M bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G bắt theo quyết định truy nã và đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G, tỉnh Điện B để điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biểm kiểm soát 27B2 - 027.72 có giá trị là 17.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Lợi dụng sự tin tưởng của anh Lò Văn A giao chiếc xe máy cho bị cáo mượn, sau khi hết tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo đã đem đi cầm cố chiếc xe mô tô của anh A có giá trị theo định giá là 17.000.000 đồng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã thành khẩn thật thà khai báo

Lời khai của bị hại Lò Văn A tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Ngày 14/8/2022, Lò Văn A đã tin tưởng giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 27B2 - 027.72 mà mình là chủ sở hữu cho bị cáo Quàng Văn M mượn để đi thăm chị gái nhưng quá hẹn trả mà bị cáo không trả xe cho anh A, anh đã đề nghị cơ quan điều tra, giải quyết theo pháp luật. Quá trình điều tra, tài sản trộm cắp anh đã được cơ quan điều tra trả lại, anh không yêu cầu thêm gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Đăng Phong và vợ là Trần Thị Hoa là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô YAMAHA, biển kiểm soát 27B2 - 027.72 với tổng số tiền là 22.500.000 đồng. Anh Ph và chị H do không biết rõ nguồn gốc bất hợp pháp của chiếc xe mang cầm cố là trái ý muốn của chủ sở hữu nên đã thực hiện hợp đồng cầm cố đối với bị cáo M, hành vi của anh Ph và chị H không cấu thành tội phạm, tuy nhiên hành vi: " *Nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố* " đã vi phạm quy định tại điểm 1 khoản 3 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy ngày 13/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuần G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC xử phạt Vũ Đăng Ph 6.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Tại

phiên tòa Anh Ph yêu cầu bị cáo trả lai số tiền 22.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi chậm thi hành án

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS -TG ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát rút một phần Cáo trạng, không đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo giữ quyền công tố luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác. Buộc bị cáo phải trả lại số tiền 22.500.000 đồng cho anh Vũ Đăng Phvà chị Trần Thị H

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo thuộc diện được miễn án phí, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhờ người bào chữa, bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhất trí với việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét thêm các tình tiết về nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để áp dụng mức hình phạt khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa, không có quan điểm tranh luận

Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm, không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 14/8/2022, tại Bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, lợi dụng sự tín tưởng của bị hại Lò Văn A giao xe cho bị cáo mượn, bị cáo Quàng Văn M đã thực hiện hành vi đem cầm cố chiếc xe mô tô

nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, màu sơn đen, biển kiểm soát 27B2- 027.72, trị giá theo định giá 17.000.000 đồng của anh Lò Văn A, trú tại Bản Ph, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B lấy số tiền 22.500.00 đồng, mục đích để tiêu sài cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Đơn trình báo của bị hại (BL 02); Biên bản tạm giữ tài sản đồ vật, tài liệu (BL 12); Hợp đồng cầm cố tài sản (BL 13); Bản ảnh vật chứng (BL 147-149); Biên bản ghi lời khai, Bản tự khai của bị hại Lò Văn A (BL 06, 07, 103 - 110); Biên bản ghi lời khai, Bản tự khai, Đơn đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Đăng Ph (BL 09,10, 111 đến 116, 120); Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị H (BL121 - 123); Biên bản ghi lời khai, hỏi cung bị can Quàng Văn M (BL 91 đến 99) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Lò Văn A có giá trị 17.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo thuộc điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Quàng Văn M sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân: Ngày 16/8/2017, bị Toà án nhân dân huyện Tuần G xử phạt 09 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" đến ngày 09/11/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, mặc dù đã được xoá án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để lần nữa cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo: Bị hại là anh Lò Văn A đã nhận lại chiếc mô tô bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác. Xét đây là sự tự nguyện của bị hại đúng theo quy định của pháp luật, HĐXX căn cứ các

Điều 584, Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự chấp nhận ý kiến của bị hại. Bị cáo đã cầm cố chiếc xe mô tô cho anh Vũ Đăng Ph và chị Trần Thị H lấy số tiền 22.500.000 đồng, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, bị cáo phải trả lại cho anh Ph, chị H số tiền 22.500.000 đồng.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ là chiếc xe mô tô YAMAHA, biển kiểm soát 27B2 - 027.72 mang tên Lò Văn A và giấy tờ đăng ký đã được Cơ quan điều tra trả cho bị hại vào ngày 28/10/2022, bị hại nhất trí không có ý kiến gì khác.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Bị cáo Quàng Văn M phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Quàng Văn M: 01 *(Một)* năm 03 *(Ba)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/02/2023.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị hại Lò Văn A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, bị cáo phải trả lại cho anh Vũ Đăng Ph, chị Trần Thị H số tiền 22.500.000 đồng.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 12/5/2023; bị hại Lò Văn A được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Đăng Ph được kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; chị Trần Thị H được kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện ;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; bị hại; NCQL, NVLQ, NBC;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	**HỘI THẨM**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Bạc Thị Hồng	**Nguyễn Trọng Dương**	**Lê Đình Hà**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	**HỘI THẨM**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Trọng Dương	**Bạc Thị Hồng**	**Lê Đình Hà**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	**HỘI THẨM**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Duy Lâm	**Phạm Hữu Chiến**	**Lê Đình Hà**